

PHẬT NÓI KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
QUYÊN HÀ

Hán dịch : Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng_ Triều Tán Đại Phu Thí Quang Lộc
Khanh_ Minh Giáo Đại Sư (Kẻ bày tôi là) PHÁP HIỀN phụng chiếu dịch
Việt dịch : HUYỀN THANH

Lại nữa A Nan! Hằng hà sa số cõi Phật ở phương Đông, trong mỗi một cõi có vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát với vô lượng vô số chúng Thanh Văn đem các hương, hoa, phướng, phan, lọng báu...cầm giữ dùng cúng dường Đức Phật Vô Lượng Thọ ở Thế Giới Cực Lạc.

Hằng hà sa số cõi Phật ở phương Nam, trong mỗi một cõi cũng có vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát với vô lượng vô số chúng Thanh Văn đem các hương, hoa, phướng, phan, lọng báu...cầm giữ dùng cúng dường Đức Phật Vô Lượng Thọ ở Thế Giới Cực Lạc.

Hằng hà sa số cõi Phật ở phương Tây, trong mỗi một cõi cũng có vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát với vô lượng vô số chúng Thanh Văn đem các hương, hoa, phướng, phan, lọng báu...cầm giữ dùng cúng dường Đức Phật Vô Lượng Thọ ở Thế Giới Cực Lạc.

Hằng hà sa số cõi Phật ở phương Bắc, trong mỗi một cõi cũng có vô lượng vô số Bồ Tát Ma Ha Tát với vô lượng vô số chúng Thanh Văn đem các hương, hoa, phướng, phan, lọng báu...cầm giữ dùng cúng dường Đức Phật Vô Lượng Thọ ở Thế Giới Cực Lạc.

Bốn phương bàng, phương trên, phương dưới cũng lại như vậy, đều lễ bàn chân của Đức Phật xong, khen ngợi Công Đức trang nghiêm của cõi Phật

Bấy giờ Đức Thế Tôn liền nói Tụng rằng:

_Phương Đông: hằng hà sa Thế Giới

Trong mỗi một cõi có vô số

Bồ Tát, Thanh Văn phát Thắng Tâm

Đều đem nhóm hương hoa, lọng báu...

Cầm đến trong cõi Phật trang nghiêm

Cúng dường Như Lai **Vô Lượng Thọ**

Cúng xong, lễ chân Phật, khen ngợi

Ruộng Phước lớn tới thượng hiếm có.

_Như vậy Tây, Nam với phương Bắc

Bốn góc, trên, dưới hằng hà sa cõi

Số Thanh Văn, Bồ Tát cũng thế

Đều dùng hương hoa bày cúng dường

Lễ chân, nhiễu quanh, ôm Kính Ái

Lại khen Như Lai: **Túc Nguyên** (Nguyên trong đời trước) sâu

Gom chứa Công Đức, trang nghiêm khắp

Vô lượng vô biên nước Cực Lạc

_ Các cõi nước Phật tuy nghiêm sức
 Khó sánh cõi báu của Như Lai
 Lại dùng hoa Trời cúng dường Phật
 Hoa giã trong Không, làm dù lọng
 Cao rộng khoảng bằng trăm do tuần
 Sắc tướng trang nghiêm không gì sánh
 Trần khắp cõi báu của Như Lai
 Trợ nhau chúc mừng, sinh vui vẻ
 Từng ở trăm ngàn kiếp quá khứ
 Gom chứa vô lượng mọi căn lành
 Buông thân ba Hữu (3 cõi) trong luân hồi
 Khiến đến cõi thanh tịnh giải thoát
 _ Bây giờ Đức Phật Vô Lượng Thọ
 Hóa Đạo phương khác, Tâm Bồ Tát
 Ngâm dùng Thân Thông hóa đại quang (ánh sáng to lớn)
 Ánh sáng từ điện môn tuôn ra
 Ba mươi sáu ức na do tha
 Chiếu khắp câu chi ngàn cõi Phật
 Như vậy Người, Trời... chiếu khắp xong
 Liền vào trong đỉnh kế Như Lai
 _ Thời tất cả chúng sinh trong Hội
 Kính khen **Phật Quang** chưa từng có
 Mỗi mỗi đều phát Tâm Bồ Đề
 Nguyện rời trần lao, lên bờ kia (bờ giải thoát)

Khi ấy Đức Thế Tôn nói Kệ này xong thời trong Hội có Bồ Tát **Quán Tự Tại** (Avalokitesvara) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng về Đức Phật, rồi nói lời này: “Thế Tôn! Do nhân duyên nào mà ở điện môn của Đức Phật Vô Lượng Thọ phóng ra vô lượng ánh sáng chiếu các cõi Phật? Nguyện xin Đức Thế Tôn phương tiện giải nói, khiến cho các chúng sinh với Bồ Tát của phương khác, nghe lời đó xong, sinh tâm hiếm có nơi Phật Bồ Đề, chí vui hướng cầu vào địa vị **Bất Thoái**”

Bây giờ Đức Thế Tôn bảo Bồ Tát Quán Tự Tại rằng: “Nay ông hãy lắng nghe! Ta sẽ vì ông nói. Đức Phật Như Lai ấy, trước kia ở vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp quá khứ, khi còn làm Bồ Tát thời phát lời Thề lớn rằng: *“**Khi Ta ở đời vị lai, thành Chính Giác thời, nếu có vô lượng chúng sinh trong mười phương Thế Giới, nghe danh hiệu của Ta, hoặc đảnh lễ nghĩ nhớ, hoặc khen ngợi quy y, hoặc dùng nhóm hương hoa cúng dường thì chúng sinh như vậy mau sinh về nước của Ta, thấy ánh sáng này liền được giải thoát. Nếu các Bồ Tát thấy ánh sáng này, liền được Thọ Ký, chứng địa vị Bất Thoái. Tay cầm hương hoa với các vật cúng đi đến vô biên cõi Tịnh ở mười phương Thế Giới, cúng dường chư Phật rồi làm việc Phật, tăng ích Công Đức. Trải qua phút chốc lại quay về cõi của mình, thọ nhận các khoái lạc**”*

Chính vì thế cho nên, ánh sáng lại nhập vào đỉnh đầu của Đức Phật.

Lại nữa A Nan! Hết thảy cây Bồ Đề (Bodhi-vṛkṣa) của Đức **Vô Lượng Thọ** Phật Ứng Chính Đẳng Giác, cao một ngàn sáu trăm do tuần, cành lá bốn bên tỏa rộng tám trăm do tuần, rễ cắm sâu vào lòng đất năm trăm do tuần, hoa quả xum xuê tươi tốt, tạo màu sắc của vô lượng trăm ngàn trân bảo. Ở trên cây ấy lại dùng báu Nguyệt Quang Ma Ni (Candra-bhāsa-maṇi-ratna), báu Đế Thích Ma Ni (Śakrābhilagna-maṇi-ratna), báu Như Ý Ma Ni (Cintāmaṇi-ratna), báu Trì Hải Ma Ni (Sāgara-vara-maṇi-ratna), báu Đại Lục (), báu Sa Tát Đế Ca (Sphaṭika-ratna), Ái Bảo anh lạc (Ratna-hāra), Đại Lục Bảo Anh Lạc (), Hồng trân châu anh lạc (Lohita-muktā-hāra), Thanh trân châu anh lạc (Nīla-muktā-hāra) với vàng, bạc, lưới báu... mọi loại trang nghiêm

Lại nữa A Nan! Vào mỗi buổi sáng thời gió thơm tự khởi, thổi cây báu này, cây va chạm lẫn nhau phát ra âm thanh vi diệu. Tiếng ấy vang khắp vô lượng Thế Giới, chúng sinh nghe được, không có bệnh về lỗ tai cho đến thành tựu A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề.

Nếu có chúng sinh nhìn thấy cây này cho đến thành Phật, ở khoảng giữa ấy, chẳng sinh bệnh về mắt.

Nếu có chúng sinh ngửi được mùi thơm của cây này cho đến thành Phật, ở khoảng giữa ấy, chẳng sinh bệnh về mũi.

Nếu có chúng sinh ăn quả của cây này cho đến thành Phật, ở khoảng giữa ấy, lưỡi cũng không có bệnh.

Nếu có chúng sinh được ánh sáng của cây này chiếu chạm, cho đến thành Phật, ở khoảng giữa ấy, thân cũng không có bệnh.

Nếu có chúng sinh quán tưởng cây này cho đến thành Phật, ở khoảng giữa ấy, tâm được trong sạch, xa lìa bệnh phiền não thuộc nhóm Tham.

Đức Phật bảo A Nan: “Nhu vậy hoa quả cây cối của cõi Phật ấy cho các chúng sinh để làm việc Phật, đều là nơi nhiếp thọ thuộc Đại Nguyện quá khứ của Đức Phật ấy.

Lại nữa A Nan! Trong cõi Phật ấy, hết thảy đời hiện tại với vị lai, tất cả Bồ Tát Ma Ha Tát, một đời khiến được A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề. Nếu có Bồ Tát do Nguyện đời trước cho nên đi vào cõi sinh tử, tác tiếng rống của sư tử (Siṃha-nāda) lợi ích hữu tình thì Ta khiến cho tùy theo ý mà làm việc Phật.

Lại nữa A Nan! Trong cõi Phật ấy, tất cả Bồ Tát với các Thanh Văn đều có thân tướng đoan nghiêm, hào quang tròn trịa sáng rực, xoay vòng chiếu sáng trăm ngàn do tuần. Có hai vị Bồ Tát có ánh sáng của thân chiếu xa đến ba ngàn Đại Thiên Thế Giới”

A Nan bạch rằng: “Hai vị Bồ Tát có ánh sáng của thân to lớn này, có tên gọi thế nào?”

Đức Phật bảo A Nan: “Hai vị Bồ Tát, vị thứ nhất tên là **Quán Tự Tại** (Avalokiteśvara), vị thứ hai tên là **Đại Tinh Tiến** (Mahā-sthāmaprāpta: **Đắc Đại Thế**, hay **Đại Thế Chí**). Hiện cư ngụ tại cõi này làm lợi lạc lớn, sau khi mệnh chung sẽ sinh vào nước ấy.

Lại nữa A Nan! Trong cõi Phật ấy, tất cả Bồ Tát có dung mạo nhu hòa, đầy đủ tướng tốt, Thiên Định Trí Tuệ thông đạt không có ngăn ngại, Thần Thông Uy Đức không có gì chẳng viên mãn, vào sâu Pháp Môn được **Vô Sinh Nhẫn**, thấu tỏ cứu cánh Bí Tạng của chư Phật, điều phục các Căn, thân tâm mềm mại, an trụ **Tịch Tĩnh Đại Thừa Niết Bàn**, vào sâu Chính Tuệ, không có học lại điều khác, y theo chỗ hành của Phật là **bảy Giác**

Thánh Đạo, tu hành năm loại mắt, chiếu **Chân** đạt **Tục**, biện tài tổng trì tự tại không ngại, khéo hiểu vô biên phương tiện của Thế Gian, nói năng thành thật, vào sâu **Nghĩa Vị**, độ các hữu tình diễn nói Chính Pháp, ba cõi bình đẳng lia các phân biệt, không có tướng (vô tướng), không có hành động tạo ứng (vô vi), không có Nhân, không có Quả, không có lấy, không có bỏ, không có cột trói, không có mở thoát, xa lia điên đảo, bền chắc chẳng động như núi Tu Di, Trí Tuệ sáng tỏ như ánh sáng của mặt trời mặt trăng, rộng lớn như biên tuôn ra báu Công Đức, sáng rực như lửa thiêu đốt củi phiền não, nhân nhục như đất tất cả bình đẳng, trong sạch như nước tẩy rửa các bụi dơ.

Như hư không vô biên, chẳng che lấp tất cả. Như hoa sen rời khỏi nước, lia tất cả nhiễm. Như tiếng dội lại của sấm sét, phát ra Pháp Âm. Như mây kéo mù mịt, tuôn cơn mưa Pháp. Như gió lay động cây, phát ra mầm giống Bồ Đề. Như tiếng của vua bò (ngưu vương) khác với mọi con bò. Như uy của rồng voi (long tượng), khó thể đo lường được. Như ngựa thuần tốt, chuyên chở không có mất mát. Như sư tử ngồi, lia sự sợ hãi. Như cây **Ni Câu** che rợp hết thảy. Như núi Tu Di, tám gió chẳng động. Như chày Kim Cương phá núi tà bậy. Như thân Phạm Vương sinh ra Phạm Chúng. Như Kim Xí Điều ăn nuốt rồng độc. Như chim trong hư không, không có chỗ trụ. Như **Từ Thi** (Maitre) quán nhóm Pháp Giới (Dharma-dhātu).

Bồ Tát như vậy đầy khắp cõi Phật, thổi loa Pháp, dựng phướng Pháp, đánh trống Pháp, thấp đèn Pháp, lia lỗi lầm, trong sạch, không mê, không mất. Trong bàn tay sinh ra Hoa Man, Anh Lạc, hương xoa bôi, hương bột, tất cả vật cúng...cầm giữ đi đến trăm ngàn câu chi na do tha cõi Phật, cúng dường chư Phật.

Lại ở trong bàn tay, riêng hiện ra hoa báu rải trong hư không hóa thành cái lọng báu rộng mười do tuần, hoặc hai mươi do tuần cho đến trăm ngàn do tuần tràn khắp các cõi Phật, trải qua phút chốc, quay lại nước của mình, không yêu không dính, không lấy không bỏ, thân tâm vắng lặng”.

Đức Phật bảo A Nan: “Các Bồ Tát này không có ở chôn năm Trục thuộc cõi của Ta, trải qua ngàn câu chi kiếp, nói chẳng thể hết”

Đức Phật bảo A Nan: “Nay cõi này của Ta, hết thảy Bồ Tát Ma Ha Tát đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, gieo trồng mọi gốc Đức, sau khi mệnh chung đều được sinh ở Thế Giới Cực Lạc.

Này A Nan! Ông hãy đứng dậy, chấp tay hướng mặt về phương Tây mà đỉnh lễ”

Khi ấy A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, chấp tay hướng mặt về phương Tây. Trong khoảng đỉnh lễ, đột nhiên nhìn thấy dung nhan của Đức Phật Vô Lượng Thọ ở Thế Giới Cực Lạc với sắc tướng rộng lớn, đoan nghiêm như núi vàng ròng. Lại nghe chư Phật Như Lai ở mười phương Thế Giới xung dương khen ngợi mọi loại Công Đức của Đức Phật Vô Lượng Thọ.

A Nan bạch rằng: “Cõi Tịnh của Đức Phật đó được điều chưa từng có. Con cũng vui nguyện sinh về cõi ấy”

Đức Thế Tôn bảo rằng: “Người sinh trong đó là Bồ Tát Ma Ha Tát đã từng gần gũi cúng dường vô lượng chư Phật, gieo trồng mọi gốc Đức. Ông muốn sinh về cõi ấy, cần phải một lòng quy y, chiêm ngưỡng”.

Nói lời đó xong thời ở trong lòng bàn tay của Đức Phật Vô Lượng Thọ, phóng ra vô lượng ánh sáng chiếu trăm ngàn câu chi na do tha cõi Phật ở phương Đông. Ở Thế Giới này, hết thấy núi đen (Hắc sơn:Kāla-parvata), núi Tuyết (Hīmalāya), núi vàng (Suvarṇa-parvata), núi báu (Ratna-parvata), núi Mọc Chân Lân Đà (Mucilinda-parvata), núi Ma Ha Mọc Chân Lân Đà (Mahā-muculinda-parvata), núi Tu Di (Sumeru-parvata), núi Thiết Vi (Cakra-vāla-parvata), núi Đại Thiết Vi (Mahā-cakra-vāla-parvata), biển lớn, sông lớn, sông nhỏ, rừng rậm, cây cối với cung điện của Người, Trời...tất cả cảnh giới không có gì chẳng chiếu thấy, ví như mặt trời tỏa ra ánh sáng soi chiếu Thế Gian cũng lại như vậy.

Khi ấy trong Hội: Bất Sô (Bhikṣu), Bất Sô Ni (Bhikṣuṇi), Ưu Bà Tắc (Upāsaka), Ưu Bà Di (Upāsika), Trời (Deva), Rồng (Nāga), Dược Xoa (Yakṣa), Càn Thát Bà (Gandharva), A Tu La (Asura), Ca Lô La (Garuḍa), Khẩn Na La (Kimnara), Ma Hầu La Già (Mahoraga), Người (Manuṣya), Phi Nhân (Amanuṣya)... đều nhìn thấy mọi thứ trang nghiêm của Thế Giới Cực Lạc và nhìn thấy Đức Như Lai Vô Lượng Thọ với Thanh Văn, Bồ Tát vây quanh cung kính, ví như Tu Di Sơn Vương (Sumeru-parvata-rāja) vươn ra từ biển lớn.

Lúc đó, Thế Giới Cực Lạc vượt qua trăm ngàn câu chi na do tha nước ở phương Tây, do uy lực của Đức Phật như đối trước mắt. Lại nhìn thấy cõi ấy trong sạch, bằng phẳng ví như mặt biển, không có gò, đồng, núi, dốc cao, cỏ, cây tạp uế...mà chỉ là mọi báu trang nghiêm, Thánh Hiền cùng trụ.

Lại nữa A Nan! Lại Đức Phật Vô Lượng Thọ ấy cùng với các chúng Bồ Tát, Thanh Văn cũng đều được thấy thân của Ta với chúng Bồ Tát, Thanh Văn, Người, Trời của Thế Giới Sa Bà”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo Từ Thị Bồ Tát rằng: “Ông có nhìn thấy Công Đức trang nghiêm(Guṇālamkāra-vyūha), cung điện, lầu gác, vườn, rừng, đài, quán, sông, suối, ao tắm của Thế Giới Cực Lạc chưa?

Này Từ Thị! Ông có nhìn thấy chư Thiên cõi Dục, bên trên đến Trời Sắc Cứu Cánh (Kaniṣṭha) tuôn mưa mọi loại hương hoa tràn khắp cõi Phật làm trang nghiêm chưa?

Ông có nhìn thấy chúng Bồ Tát, Thanh Văn Tịnh Hạnh...tạo làm tiếng Phật (Buddhasvara), diễn nói Diệu Pháp, tất cả cõi Phật đều được nghe tiếng, được lợi lạc chưa?

Ông có nhìn thấy trăm ngàn câu chi chúng sinh dạo ở hư không mà cung điện tùy theo thân chưa?”

Từ Thị Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Như điều đức Phật đã nói, mỗi mỗi con đều nhìn thấy”

Từ Thị bạch rằng: “Vì sao cõi này có một loại chúng sinh, tuy cũng tu Thiện mà chẳng cầu sinh?”

Đức Phật bảo Từ Thị: “Chúng sinh của nhóm này có Trí Tuệ kém cõi, phân biệt phương Tây chẳng thể bằng cõi Trời, vì thế chẳng ưa thích cầu sinh về cõi ấy”

Từ Thị bạch rằng: “Chúng sinh của nhóm này hư vọng phân biệt, chẳng cầu cõi Phật thì làm sao miễn được Luân Hồi?!...”

Đức Phật hỏi Từ Thị: “Trong nước Cự Lạc có **thai sinh** (Jarāyuja: sinh trong bào thai) chẳng?”

Từ Thị bạch rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Chẳng hề có. Người sinh trong cõi ấy ví như chư Thiên cõi Dục ở cung điện rộng năm trăm do tuần, tự tại du hí thì làm sao mà có **Thai Sinh**. Thế Tôn! Chúng sinh của cõi này do Nhân nào, Duyên nào mà sinh ở trong **Thai** (Garbha)?”

Đức Phật bảo Từ Thị: “Chúng sinh của nhóm này đã gieo trồng căn lành nhưng chẳng thể lìa tướng, chẳng cầu Phật Tuệ, vọng sinh phân biệt, nhiễm sâu niềm vui của đời, Phước Báo của cõi người cho nên sinh trong thai.

Nếu có chúng sinh dùng Trí Tuệ không có tướng gieo trồng mọi gốc Đức, thân tâm trong sạch, xa lìa phân biệt, cầu sinh về cõi Tịnh, hướng đến Phật Bồ Đề. Người đó mệnh chung, trong khoảng sát na ở cõi thanh tịnh của Phật, ngồi trên hoa sen báu, đầy đủ thân tướng... thì làm sao có việc sinh trong thai.

Này Từ Thị! Ông thấy người ngu si chẳng gieo trồng căn lành, chỉ dùng **Thế Trí Thông Biện** vọng sinh phân biệt, tăng thêm Tà Dâm thì làm sao ra khỏi nạn lớn Sinh Tử!

Lại có chúng sinh tuy gieo trồng căn lành, cúng dường Tam Bảo, làm ruộng Phước lớn nhưng lại chấp giữ tướng phân biệt, Tinh chấp sâu nặng. Cầu ra khỏi luân hồi, cuối cùng chẳng thể được”.

Đức Phật bảo Từ Thị: “ Ví như vị vua Sát Đế Lợi đã nhận địa vị Quán Đỉnh làm một cái ngục lớn, ở trong ngục ấy an trí điện, gian nhà chính giữa, lầu gác, lan can hình móc câu, cửa sổ, giương, phản, vật dụng để ngồi đều dùng trân bảo nghiêm sức. Quần áo, thức ăn uống cần thiết, không có gì không dư thừa. Bấy giờ Quán Đỉnh Vương xua đuổi Thái Tử, giam nhốt trong ngục, lại cho tiền tài, châu báu, lưới, vòng, quạt lụa, tơ lụa... tùy ý thọ dụng”

Đức Phật bảo Từ Thị: “Ý ông thế nào? Vị Thái Tử ấy được khoái lạc chẳng?”

Từ Thị thưa rằng: “Bạch Đức Thế Tôn! Chẳng thể vui được. Trong ấy tuy có gian nhà giữa, điện, lầu gác, thức ăn uống, quần áo, tiền, lụa, vàng, báu... tùy ý thọ dụng. Nhưng thân bị giam trong lao ngục nên tâm chẳng thể tự tại, chỉ cầu được ra khỏi”

Đức Phật hỏi Từ Thị: “Nếu Quán Đỉnh Vương chẳng bỏ qua lỗi lầm ấy thì các hàng Đại Thần, Trưởng Gia, Cư Sĩ của vị vua ấy có thể khiến cho Thái Tử được miễn ngục cấm chẳng?”

Từ Thị bạch rằng: “Vua đã chẳng tha thì làm sao được ra”

Đức Phật nói: “Như vậy! Như vậy! Các chúng sinh ấy tuy đã tu Phước, cúng dường Tam Bảo nhưng lại hư vọng phân biệt, cầu quả Người Trời. Khi được quả báo thời đã ở Khí Giới (thế giới vật chất), cung điện, lầu gác, quần áo, vật nằm nghỉ, thức ăn uống, thuốc thang, tất cả vật cần dùng đầy đủ, nên chưa thể ra khỏi ngục trong ba cõi, thường ở chốn luân hồi, chẳng được tự tại. Giả sử cha mẹ, vợ con, quyến thuộc nam nữ muốn cứu giúp miễn trừ thì cuối cùng chẳng thể ra khỏi nghiệp Tà Kiến. Vua không thể buông lìa.

Nếu các chúng sinh chặt đứt vọng phân biệt, gieo trồng các gốc lành, không có tướng, không có dính mắc sẽ sinh về cõi Phật, vĩnh viễn được giải thoát.

Từ Thị Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Nay Thế Giới Sa Bà này với các cõi Phật, có bao nhiêu Bồ Tát Ma Ha Tát được sinh về Thế Giới Cực Lạc, nhìn thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề?”

Đức Phật bảo Từ Thị: “Thế Giới Sa Bà (Sāha-loka-dhātu) này của Ta có 72 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát đã từng cúng dường vô lượng chư Phật, gieo trồng mọi gốc Đức, sẽ sinh về nước ấy, gần gũi cúng dường Đức Phật Vô Lượng Thọ, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề.

Lại nữa A Nan! Cõi Phật **Nan Nhẫn** (Duṣprasaha) có 80 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Bảo Tạng** (Ratnākara) có 90 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Hỏa Quang** (Jyotisrabha) có 22 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Vô Lượng Quang** (Amita-prabha) có 25 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Thế Đăng** (Lokapradīpa) có 60 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Long Thọ** (Nāgābhibhuva) có 1400 Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Vô Cấu Quang** (Viraja-prabha) có 25 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Sư Tử** (Simha) có 1800 Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Cát Tường Phong** (Śrī-kuṭa) có 2100 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Nhân Vương** (Narendra-rāja) có 1000 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Hoa Tràng** (Puṣpa-dhvaja) có một câu chi Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Quang Minh Vương** (Jvalādhipati) có 12 câu chi Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy

Cõi Phật **Đắc Vô Úy** (Vaiśaradya-prāpta) có 69 câu chi na do tha Bồ Tát Ma Ha Tát sinh về cõi nước ấy, thầy đều gần gũi cúng dường Đức Phật Vô Lượng Thọ, chẳng lâu sẽ thành A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề”.

Đức Phật bảo Từ Thị: “Công Đức trang nghiêm cõi nước Cực Lạc như vậy, mẫn vô lượng kiếp tính đếm vẫn chẳng thể nói hết. Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện được nghe danh hiệu của Đức Phật Vô Lượng Thọ, phát một niệm Tín Tâm, quy y, chiêm lễ. Nên biết người này chẳng phải là Tiểu Thừa (Hīna-yāna), ở trong Pháp của Ta được tên gọi là **Đệ Tử bậc nhất**”

Đức Phật bảo Từ Thị: “Nếu có **Bật Sô**, **Bật Sô Ni**, **Ưu Bà Tắc**, **Ưu Bà Di**, **Trời**, **Rồng**, **Dược Xoa**, **Càn Thát Bà**, **A Tu La**, **Ca Lô La**, **Ma Hầu La Già**, **Người**, **Phi Nhân**...đối với Kinh Điển này, viết chép, cúng dường, thọ trì, đọc tụng, vì người khác diễn nói cho đến ở một ngày đêm suy nghĩ cõi ấy với Công Đức của thân Phật. Khi người

này mệnh chung sẽ mau được sinh về cõi ấy, thành tựu A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề.

Lại nữa Từ Thị! Nay Kinh Điển này thâm sâu vi diệu, rộng lợi chúng sinh. Nếu có chúng sinh đối với Chính Pháp này, thọ trì, đọc tụng, viết chép, cúng dường. Khi người ấy lâm chung, giả sử lửa lớn tràn đầy trong ba ngàn Đại Thiên Thế Giới cũng hay vượt qua để sinh về cõi nước ấy. Người đó đã từng gặp Đức Phật quá khứ, nhận **Bồ Đề Ký**, là nơi mà tất cả Như Lai cùng nhau khen ngợi, tùy ý thành tựu Vô Thượng Bồ Đề (Anuttara-samyaksambodhi)”

Đức Phật bảo Từ Thị: “Khó gặp Phật ra đời, khó nghe Chính Pháp, chỗ hành của Như Lai cũng nên tùy hành. Đối với Kinh Điển này làm bậc đại thủ hộ, vì các hữu tình, đem dài lợi ích, đừng để cho chúng sinh bị đọa trong ngục trang nghiêm tại năm nẻo. Nên khiến cho các hữu tình gieo trồng tu Phước Thiện, cầu sinh về cõi Tịnh”

Khi ấy Đức Thế Tôn nói Tụng là:

_ Nếu xưa kia chẳng tu Phước Tuệ

Nơi Chính Pháp này chẳng thể nghe

Đã từng cúng dường các Như Lai

Thế nên các ông nghe nghĩa này

Nghe xong, thọ trì với viết chép

Đọc tụng, khen, diễn kèm cúng dường

Như vậy một lòng cầu phương Tịnh

Quyết định sinh về nước Cực Lạc.

_ Giả sử lửa lớn tràn **Tam Thiên** (ba ngàn Đại Thiên Thế Giới)

Với trang nghiêm các lao ngục ấy

Các nạn như vậy, hay vượt qua

Đều là sức uy đức Như Lai

Phật ấy lợi lạc các Công Đức

Chỉ Phật với Phật mới hay biết

Thanh Văn Duyên Giác đầy Thế Gian

Tận Thân Lực ấy, không lường nổi

_ Giả sử các hữu tình sống lâu

Mạng trụ vô số câu chi kiếp

Khen **Thân Công Đức** của Như Lai

Trọn thân mệnh ấy, khen không hết

Pháp do **Đại Thánh Pháp Vương** nói

Lợi ích tất cả các quần sinh

Nếu có kẻ thọ trì, cung kính

Phật nói người này **Chân Thiện Hữu**

Khi Đức Thế Tôn nói Pháp này thời, có 12 câu chi na do tha người xa bụi (Viraja:viễn trần) lìa dơ (Vigatamalam:ly cấu) được Pháp Nhãn trong sạch (Dharma-cakṣu-viśuddham). Tám trăm Bất Sở **lậu tận ý giải**, tâm được giải thoát. Trong chúng Trời Người có 12 câu chi na do tha người chứng quả A Na Hàm

Lại có 25 câu chi người được **Pháp Nhãn** (Dharma-kṣānti) chẳng thoái lui

Lại có 40 câu chi trăm ngàn na do tha người phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, gieo trồng các căn lành, nguyện sinh về Thế Giới Cực Lạc, thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ.

Lại có mười phương cõi Phật, hoặc đời hiện tại đời vị lai, nhìn thấy Đức Phật Vô Lượng Thọ đều có tám vạn câu chi na do tha người, được Đức Phật **Nhiên Đăng** (Dīpaṃkara) thọ ký tên là **Diệu Âm Như Lai** (Mañjusvara-tathāgata), sẽ được A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Các hữu tình ấy đều là nhân duyên thuộc Nguyện trong đời trước của Đức Phật Vô Lượng Thọ, đều được sinh về Thế Giới Cực Lạc”

Lúc Đức Phật nói lời đó thời ba ngàn Đại Thiên Thế Giới chấn động theo sáu cách, tuôn mưa các hương hoa tràn ngập mặt đất cao đến đầu gối. Lại có chư Thiên ở trong hư không tấu âm nhạc màu nhiệm phát ra tiếng tùy vui, cho đến chư Thiên cõi Sắc thấy đều được nghe, khen chưa từng có.

Bây giờ Tôn Giả **A Nan** với nhóm Tỳ Bà Tát kèm tám Bộ Trời Rồng , tất cả Đại Chúng nghe điều Đức Phật đã nói, đều rất vui vẻ, tin nhận, phụng hành.

PHẬT NÓI KINH ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
QUYỂN HẠ (Hết)

Dịch một Bộ gồm ba quyển xong vào ngày 06/07/2010